

Bản án số: 40/2025/HSST
Ngày 27/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/HSST ngày 10/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lường Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2001; CCCD số 014201009805; Nơi sinh: Sơn La; Nơi thường trú: Bản N, xã M, huyện C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn H và bà Lò Thị C; Tiền án: không và tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/12/2024 đến ngày 08/01/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội
(Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn T: Ông Nguyễn Quang Đ – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội.
(Ông Đ có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn M, sinh năm 2003; Nơi cư trú: bản S, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La.
(Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2024 tại khu vực TDP T, thị trấn Q, huyện L, bị cáo Lường Văn T mua của 01 nam thanh niên không rõ nhân thân 02 gói ma túy Heroine với giá 600.000 đồng mục đích để bán kiếm lợi. Khi về đến phòng

trợ tại tổ dân phố T, T lấy một phần ma túy trong 01 gói ra sử dụng bằng hình thức “hít”, sau đó T lại cất 02 gói ma túy vào trong chiếc giày bên trái để ở phòng trọ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Lò Văn M (là anh họ của T) và Quàng Văn Đ rủ nhau góp mỗi người 200.000 đồng mua ma túy để sử dụng nhưng chưa có tiền mua ma túy nên Lò Văn M bảo biết chỗ mua nên đã gọi điện qua Zalo cho T hỏi mua 400.000 đồng ma túy và xin nợ tiền khi nào có trả sau. T đồng ý bán cho M 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng, cho nợ tiền và hẹn M đến chỗ trọ của T để lấy ma túy. Sau đó M đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 36B3- 791.06 chở Đ đến gặp T. T mang 02 gói ma túy để trong giày và đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 26B2-820.43 ra chỗ M đang đợi ở khu vực Cổng T, tổ dân phố T. Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi T chưa kịp bán 01 gói ma túy cho M thì bị lực lượng Công an phát hiện kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật gồm:

- Thu giữ của Lường Văn T: 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có sim số 0336005572, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave & màu đen BKS 26B2-820,43, Số khung: RLHJA3929MY203550, số máy: JA39E2322824, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Lò Văn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc có sim số 0977659326, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đen trắng BKS 36B3- 791.06, số khung RLHJC529XDY023247, số máy JC52E1288950, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 08/01/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroin. Tổng khối lượng là 0,289 gam.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSGL ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lường Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lường Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 26 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác

nhận của đương sự Lương Văn T, cán bộ niêm phong Phạm Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H bên trong là ma túy Heroin có tổng khối lượng ban đầu là 0,289 gam nhưng PC 09 – Công an thành phố Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,046 gam heroin nên khối lượng còn lại là 0.243gam heroin; Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng kèm 01 sim cũ có số thuê bao 0336005572 tạm giữ của Lương Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng kèm theo 01 sim cũ có số thuê bao 0977659326 tạm giữ của Lò Văn M.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất do đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo thuộc trường hợp là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Lương Văn T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tại khu vực Công T, TDP T, thị trấn T, huyện L, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện L xét xử vụ án là phù hợp quy định tại Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở kết luận ngày 30/12/2024, bị cáo Lương Văn T có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0.289 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời, xâm phạm sự độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, Lò Văn M khai nhận là người trực tiếp liên hệ mua ma túy của Lương Văn T, Quảng Văn Đ khai nhận việc giao dịch mua ma túy do Lò Văn M trực tiếp thực hiện phù hợp với lời khai của Lương Văn T tại phiên tòa thể hiện Lương Văn T chỉ liên hệ bán ma túy với Lò Văn M, không bán ma túy cho Quảng Văn Đ nên đủ căn cứ xác định ngày 30/12/2024 Lương Văn T chỉ bán ma túy cho một mình Lò Văn M. Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lương Văn T theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hiện nay ma túy là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa của con người, bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn ngang nhiên mua ma túy với mục đích bán kiếm lời là thể hiện sự coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Trong vụ án này một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng hình phạt tù với bị cáo là phù hợp, cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo gồm thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, đại diện Viện kiểm sát đề không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của đương sự Lường Văn T, cán bộ niêm phong Phạm Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H bên trong là ma túy Heroin có tổng khối lượng ban đầu là 0,289 gam nhưng PC 09 – Công an thành phố Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,046 gam heroin nên khối lượng còn lại là 0.243gam heroin. Xét thấy Heroin là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng kèm 01 sim cũ có số thuê bao 0336005572 thu giữ của Lường Văn T: Tại phiên tòa, Lường Văn T khai nhận có sử dụng điện thoại để liên lạc bán ma túy cho Lò Văn M, đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng kèm theo 01 sim cũ có số thuê bao 0977659326 thu giữ của Lò Văn M: Lò Văn M trình bày tại biên bản làm việc về nội dung kiểm tra điện thoại di động (bút lục 86) sử dụng điện thoại này để trao đổi mua ma túy của Lường Văn T qua ứng dụng zalo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy

định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lương Văn T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn giảm án phí, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Lương Văn T ngày 30/12/2024: Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, cơ quan điều tra công an huyện L không thể xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng của Lò Văn M và Quàng Văn Đ chưa bị coi là hành vi vi phạm các quy định về phòng, chống, kiểm soát ma túy nên cơ quan điều tra công an huyện L không xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave & màu đen BKS 26B2-820,43, Số khung: RLHJA3929MY203550, số máy: JA39E2322824, đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn T: Xác định chủ sở hữu là anh Lò Văn S, sinh năm 2000, cư trú tại bản B, xã M, huyện C, tỉnh Sơn La. Anh Lò Văn S không biết ngày 30/12/2024 Lương Văn T mượn chiếc xe này để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Anh Lò Văn S có đơn đề nghị xin lại xe máy và ngày 21/01/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh Lò Văn S là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đen trắng BKS 36B3- 791.06, số khung RLHJC529XDY023247, số máy JC52E1288950, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn M: Quá trình xác M xác định đứng tên đăng ký xe là chị Lê Thị D, sinh: 1987, địa chỉ: Thôn S, Hà T, H, Thanh Hóa. Năm 2024, chị D đã bán chiếc xe trên cho anh Phạm Văn T, sinh 1989 ở cùng thôn. Ngày 30/12/2024, anh Thành không biết Lò Văn M sử dụng xe để đi mua ma túy. Anh Phạm Văn T có đơn đề nghị xin lại xe và ngày 12/02/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh Phạm Văn T là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn T **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của đương sự Lường Văn T, cán bộ niêm phong Phạm Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H bên trong là ma túy Heroin có tổng khối lượng ban đầu là 0,289 gam nhưng PC 09 – Công an thành phố Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,046 gam heroin nên khối lượng còn lại là 0.243gam heroin.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng kèm 01 sim cũ có số thuê bao 0336005572 thu giữ của Lường Văn T.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc đã qua sử dụng kèm theo 01 sim cũ có số thuê bao 0977659326 thu giữ của Lò Văn M.

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn T.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn M. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn M có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.*

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân huyện L;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hương